

**TCVN**

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

**TCVN 7613-3:2016**

**ISO 4437-3:2014**

BẢN GỐC TCVN

SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH

Xuất bản lần 1

**HỆ THỐNG ĐƯỜNG ỐNG BẰNG CHẤT DẸO  
DÙNG ĐỂ CUNG CẤP NHIÊN LIỆU KHÍ –  
POLYETYLEN (PE) –  
PHẦN 3: PHỤ TÙNG**

*Plastics piping systems for the supply of gaseous fuels –  
Polyethylene (PE) – Part 3: Fittings*

**HÀ NỘI – 2016**

**Lời nói đầu**

TCVN 7613-3:2016 hoàn toàn tương đương với ISO 4437-3:2014.

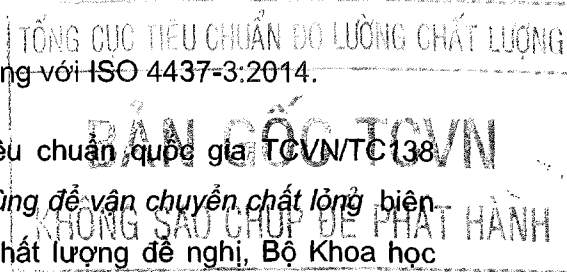
TCVN 7613-3:2016 do Ban kỹ thuật Tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC 138

Ống nhựa và phụ tùng đường ống, van dùng để vận chuyển chất lỏng biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học

và Công nghệ công bố.

Bộ TCVN 7613 (ISO 4437), Hệ thống đường ống bằng chất dẻo dùng để cung cấp nhiên liệu khí – Polyetylen (PE) gồm các tiêu chuẩn sau:

- TCVN 7613-1:2016 (ISO 4437-1:2014), Phần 1: Quy định chung;
- TCVN 7613-2:2016 (ISO 4437-2:2014), Phần 2: Ống;
- TCVN 7613-3:2016 (ISO 4437-3:2014), Phần 3: Phụ tùng;
- TCVN 7613-4:2016 (ISO 4437-4:2015), Phần 4: Van;
- TCVN 7613-5:2016 (ISO 4437-5:2014), Phần 5: Sự phù hợp với mục đích của hệ thống



**Lời giới thiệu**

Tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu cho hệ thống đường ống và các chi tiết của hệ thống được làm từ polyetylen (PE) và được sử dụng cho mục đích cung cấp nhiên liệu khí.

Các yêu cầu và phương pháp thử cho vật liệu và chi tiết được quy định trong TCVN 7613-1 (ISO 4437-1), TCVN 7613-2 (ISO 4437-2) và TCVN 7613-4 (ISO 4437-4).

Các đặc tính về sự phù hợp với mục đích của hệ thống được nêu trong TCVN 7613-5 (ISO 4437-5).

Thực hành lắp đặt khuyến cáo được nêu trong ISO/TS 10839<sup>(1)</sup>.

Tiêu chuẩn này quy định các đặc tính của phụ tùng.

Tiêu chuẩn này cùng với TCVN 7613-1:2016 (ISO 4437-1:2014), TCVN 7613-2:2016 (ISO 4437-2:2014) và TCVN 7613-5:2016 (ISO 4437-5:2014) thay thế cho TCVN 7613:2009 (ISO 4437:2007).

## Hệ thống ống chất dẻo dùng để dẫn nhiên liệu khí –

### Polyetylen (PE) –

### Phần 3: Phụ tùng

*Plastics piping systems for the supply of gaseous fuels – Polyethylene (PE) –*

*Part 3: Fittings*

#### 1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định các đặc tính của phụ tùng nung chảy được làm từ polyetylen (PE) cũng như các phụ tùng cơ khí sử dụng cho hệ thống đường ống cung cấp nhiên liệu khí.

Tiêu chuẩn này cũng quy định các thông số thử nghiệm cho các phương pháp thử được viện dẫn trong tiêu chuẩn.

Khi kết hợp với TCVN 7613-1 (ISO 4437-1), TCVN 7613-2 (ISO 4437-2), TCVN 7613-4 (ISO 4437-4) và TCVN 7613-5 (ISO 4437-5), tiêu chuẩn này áp dụng được cho các ống, phụ tùng và van bằng PE, các mối nối giữa chúng và mối nối với các bộ phận bằng PE và bằng các vật liệu khác để sử dụng trong các điều kiện sau:

- a) Áp suất làm việc tối đa (MOP), dựa trên ứng suất thiết kế được xác định từ độ bền yêu cầu tối thiểu của tổ hợp (compound) (MRS) chia cho hệ số C, có tính đến các yêu cầu về sự lan truyền nhanh của vết nứt (RCP);
- b) Nhiệt độ 20 °C là nhiệt độ chuẩn làm cơ sở thiết kế.

CHÚ THÍCH 1 Đối với các nhiệt độ làm việc khác, hệ số suy giảm được nêu trong TCVN 7613-5 (ISO 4437-5).

CHÚ THÍCH 2 Trách nhiệm của người đặt hàng phải đưa ra các lựa chọn thích hợp từ các khía cạnh này, có tính đến các yêu cầu riêng và các quy định bắt buộc của quốc gia cũng như các quy phạm và thực hành lắp đặt có liên quan.

Tiêu chuẩn này áp dụng cho các loại phụ tùng sau:

- phụ tùng đầu nung nung chảy bằng điện;
- phụ tùng đai khởi thủy nung chảy bằng điện;
- phụ tùng đầu không nung (nối nung chảy mặt đầu, sử dụng các dụng cụ gia nhiệt và nung chảy